TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP.C** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 169/2022/QĐST-HNGĐ	*TP. Cao Lãnh, ngày 28 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.C

Căn cứ khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân - gia đình thụ lý số 166/2022/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 10 năm 2022, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

. Nguyễn Minh N, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Số nhà 490, tổ 40, khóm 4, Phường V, TP.C, tỉnh Đồng Tháp.

. Trần Quốc K, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Số nhà 27, Phường A, TP.C, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh K kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 1, TP.C, tỉnh Đ(giấy chứng nhận kết hôn số 87, ngày 27/10/2017). Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi nhau không có tiếng nói chung. Mặc dù đã tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Nguyễn Minh N và anh Trần Quốc K thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Nguyễn Thanh T, sinh ngày 14/06/2019; Trần Nguyễn Thanh V, sinh ngày 21/05/2021. Hiện nay, cháu Thanh T đang sống với anh K, cháu Thanh V đang sống với chị N. Anh K tiếp tục nuôi cháu Trần Nguyễn Thanh T, chị N tiếp tục nuôi cháu Trần Nguyễn Thanh V.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung Trần Nguyễn Thanh V, anh K không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung Trần Nguyễn Thanh T

[3]. Về tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Minh N và anh Trần Quốc K tự nguyện chịu 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Minh N và anh Trần Quốc K thống nhất thuận tình ly hôn (giấy chứng nhận kết hôn số 87, ngày 27/10/2017 của Ủy ban nhân dân Phường 1, TP.C, tỉnh Đồng Tháp).

Về con chung: Chị Nguyễn Minh N và anh Trần Quốc K thống nhất có 02 con chung tên Trần Nguyễn Thanh T, sinh ngày 14/06/2019; Trần Nguyễn Thanh V, sinh ngày 21/05/2021. Hiện nay, cháu Thanh T đang sống với anh K, cháu Thanh V đang sống với chị N. Anh K tiếp tục nuôi cháu Trần Nguyễn Thanh T, chị N tiếp tục nuôi cháu Trần Nguyễn Thanh V.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung Trần Nguyễn Thanh V, anh K không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung Trần Nguyễn Thanh T

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự: Lệ phí hôn nhân gia đình: Chị Nguyễn Minh N và anh Trần Quốc K tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân - gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị N và anh K đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu số 0011707 ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự TP.C, tỉnh Đồng Tháp. Chị N và anh K đã nộp xong tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.